

Số: /BC-CTK

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2023

Sang tháng 7, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu cơ bản ổn định, tuy nhiên chỉ có ngành sản xuất, truyền tải và phân phối điện tăng cao so với tháng trước. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

1.1. Nông nghiệp

Hiện các địa phương đã kết thúc thu hoạch lúa Đông xuân và đang tiếp tục thu hoạch một số cây trồng vụ Đông xuân còn lại, đồng thời đang tập trung gieo trồng vụ Mùa 2023.

Cây lương thực có hạt vụ Đông xuân

Diện tích cây lương thực có hạt vụ Đông xuân đạt 23.609 ha giảm 2,45%, sản lượng đạt 99.770 tấn giảm 2,64% so với vụ Đông xuân năm trước. Sản lượng cây lương thực có hạt giảm do diện tích gieo trồng giảm. Trong đó:

- Lúa Đông xuân: Diện tích gieo trồng đạt 6.800 ha giảm 0,39% so với vụ Đông xuân năm trước. Giảm do một số diện tích đã thực hiện gieo mạ nhưng thiếu nước không thực hiện cấy được, đã chuyển sang trồng cây màu và một số huyện chuyển đổi cơ cấu cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn như: cây ớt ngọt, khoai sọ... Sản lượng thu hoạch ước đạt 37.940 tấn tăng 0,22% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất ước đạt 55,79 tạ/ha.

- Ngô Đông xuân: Diện tích gieo trồng toàn tỉnh đạt 16.808 ha giảm 3,26% so với vụ Đông xuân năm trước, diện tích ngô giảm tại các huyện Tam Đường, Mường Tè, Sìn Hồ, Phong Thổ, Than Uyên, Tân Uyên là do thời điểm gieo trồng thời tiết khô hạn nên không gieo trồng được và một số diện tích được chuyển đổi sang cây trồng khác đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn như cây chè, dong riềng góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho bà con nhân dân. Đến nay phần diện tích này vẫn đang sinh trưởng và phát triển ổn định. Sản lượng ngô ước đạt 61.830 tấn giảm 4,32% so với vụ Đông xuân năm trước; Năng suất ước đạt 36,78 tạ/ha.

Diện tích Ngô đã cho thu hoạch trong tháng ước đạt 2.150 ha giảm 2,32%. Sản lượng đạt 7.700 tấn giảm 2,82%. Năng suất đạt 35,81 tạ/ha. Sản lượng ngô

thu hoạch giảm so với cùng kỳ năm trước do diện tích ngô gieo trồng vụ Đông giảm.

Lúa vụ Mùa: Diện tích gieo cấy ước đạt 22.730 ha giảm 7,33%, trong đó diện tích lúa ruộng ước đạt 20.800 ha, giảm 1.000 ha so với cùng kỳ năm trước do thời tiết mưa muộn, mưa không đồng đều ảnh hưởng đến tiến độ gieo cấy, hiện tại các huyện cơ bản đã đủ nước gieo cấy, đang đẩy nhanh tiến độ làm đất, gieo cấy đảm bảo theo kế hoạch và thời vụ. Trong tháng diện tích gieo cấy ước đạt 3.255 ha giảm 28,35% so với cùng kỳ năm trước, giảm do thời tiết nắng nóng, nhiều diện tích cuối tháng 6 và đầu tháng 7 mới có nước để gieo cấy, dẫn đến tiến độ giảm so với cùng kỳ.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm

Tính đến ngày 15/7/2023 (so với cùng kỳ năm trước)



* Tình hình sâu bệnh: Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trong tháng 430 ha, trong đó: Lúa 92,5 ha (sâu cuốn lá nhỏ, Ốc brou vàng...); Ngô 74,5 ha (sâu keo mùa thu, chuột); Chè 237,6 ha (nhện đỏ, bọ xít muỗi, rầy xanh); Cam, bưởi 7 ha (Nhện đỏ, bệnh phấn trắng); Chanh leo 2,1 ha (bệnh ghẻ quá, đốm rêu, rệp); Hoa hồng 10 ha (Nhện đỏ, đốm đen); Rong riềng 6.3 ha. Diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 314 ha.

* Số lượng, sản lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu tại thời điểm báo cáo

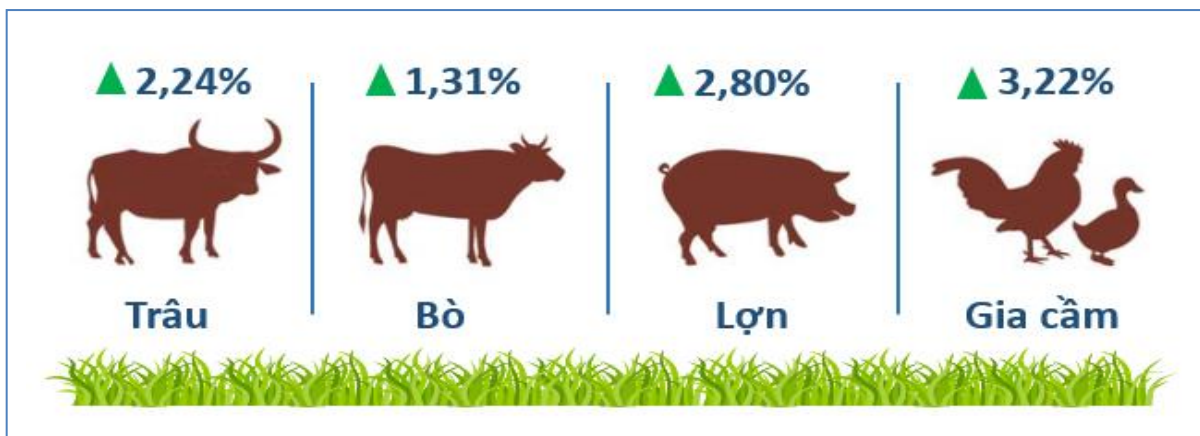
	Số lượng (con)	Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 7 tháng (Tấn)	Sản lượng so với cùng kỳ năm trước (%)
Trâu	93.006	100,32	1.554	102,24
Bò	24.960	106,44	309	101,31
Lợn	229.700	110,06	6.353	102,80
Gia cầm	1.868.000	108,10	3.586	103,22
Trong đó: Gà	1.371.000	103,86	1.959	102,83

Do nhu cầu tiêu dùng hàng ngày tăng, giá thịt bò khá ổn định, hiệu quả kinh tế cao nên một số hộ gia đình và HTX đầu tư vào chăn nuôi bò thịt. Số lượng lợn, gia cầm tăng do người dân đầu tư tái đàn, số hộ chăn nuôi tăng.

Sản lượng thịt trâu, bò, lợn, gia cầm xuất chuồng biến động tăng do nhu cầu tiêu dùng hàng ngày tăng.

Sản lượng thịt gia súc, gia cầm xuất chuồng 7 tháng năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



Tình hình dịch bệnh: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra bệnh Nhiệt Thán và bệnh dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP). Tổng số động vật chết, tiêu hủy do mắc bệnh, nghi mắc bệnh là 476 con gia súc (06 con trâu, bò và 470 con lợn). Bệnh dịch tả Lợn Châu Phi xảy ra tại huyện Phong Thổ và huyện Mường Tè, bệnh Nhiệt Thán xảy ra tại huyện Sìn Hồ. Các địa phương đã triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định như tiêu hủy toàn bộ số động vật ốm, chết do mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và thực hiện phun tiêu độc khử trùng môi trường.

1.2. Lâm nghiệp

* *Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:*

Công tác trồng và phát triển rừng luôn được cơ quan chuyên môn quan tâm và chỉ đạo thường xuyên. Đến nay đã chuẩn bị được 13.726.000 cây trong đó: Quế 11.926.000 cây; các loài cây khác 1.800.000 cây

Phát dọn thực bì được 1.615 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 112 ha, trồng rừng sản xuất 1.503 ha (Quế 1.378 ha, cây gỗ lớn 125 ha). Cuộc hồ được 950 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 39 ha, trồng rừng sản xuất 911 ha (Quế 861 ha, cây gỗ lớn 50 ha)

Kết quả trồng rừng mới ước đạt 613 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 13 ha; trồng rừng sản xuất 600ha (Quế 588 ha, cây gỗ lớn 12 ha).

* *Khai thác lâm sản*

Khai thác gỗ và lâm sản trong tháng trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt 430 m³ gỗ các loại, giảm 1,15% so với cùng kỳ năm trước; Khai thác củi ước đạt 27,35 nghìn ste giảm 1,08% so với cùng kỳ năm trước.

2. Sản xuất công nghiệp

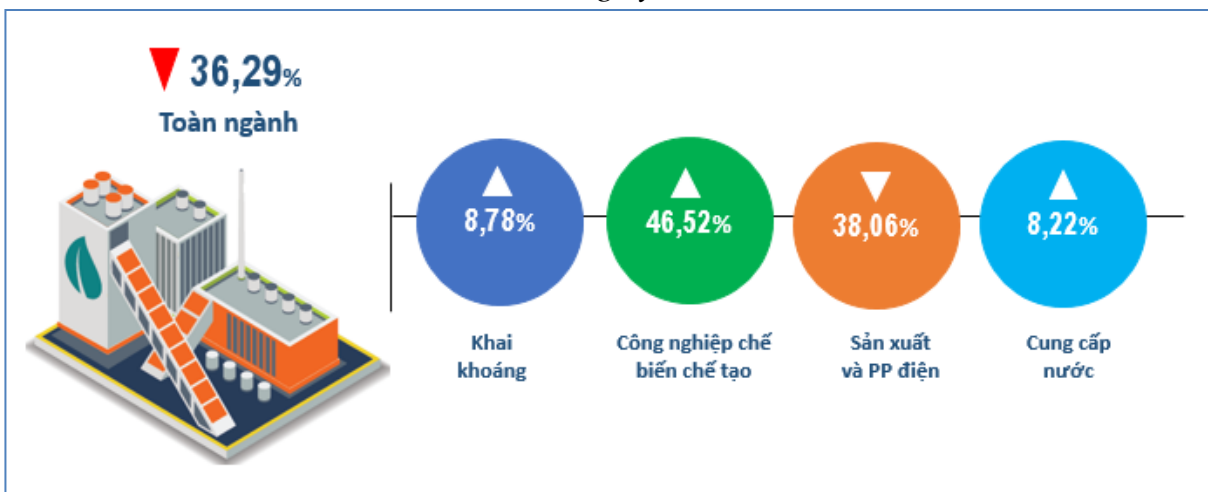
* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 7/2023

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tháng 7/2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ước đạt 298,07%, tăng 198,07% so với tháng trước và giảm 15,09% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng so với tháng trước là do ngành sản xuất và phân phối điện tăng 215,47% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số toàn ngành công nghiệp trong tháng. Các ngành còn lại có mức tăng, giảm nhẹ so với tháng trước như sau: Ngành Khai khoáng giảm 2,24%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,25%; Cung cấp nước và thu gom rác thải giảm 2,38%.

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 7 tháng năm 2023: Có chỉ số 63,71%, giảm 36,29% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng chủ yếu của ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 38,06% so với cùng kỳ năm trước (do nắng nóng kéo dài vào tháng 4, 5 lượng nước tại các hồ thủy giảm đã làm cho sản lượng điện giảm mạnh so với cùng kỳ); công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 46,52% so với cùng kỳ năm trước (do nhu cầu tăng mạnh về một số ngành Chế biến thực phẩm, Sản xuất đồ uống, Dệt, Sản xuất trang phục...); khai khoáng tăng 8,78% (do nhu cầu xây dựng tăng) và cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,22% so với cùng kỳ năm trước (do nhu cầu sử dụng tăng).

Chỉ số sản xuất công nghiệp 7 tháng năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 7/2023 ước đạt 103,37%, tăng 1,37% so với tháng trước; giảm 2,51% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng lao động tăng so tháng trước chủ yếu là do nhu cầu lao động của ngành chế biến chè, ngành sản

xuất thủy điện trong tháng tăng tác động. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: lao động doanh nghiệp nhà nước tăng 1,16% so với tháng trước, giảm 5,55% so với cùng kỳ năm trước; lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 1,6% so với tháng trước, tăng 0,97% so với cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

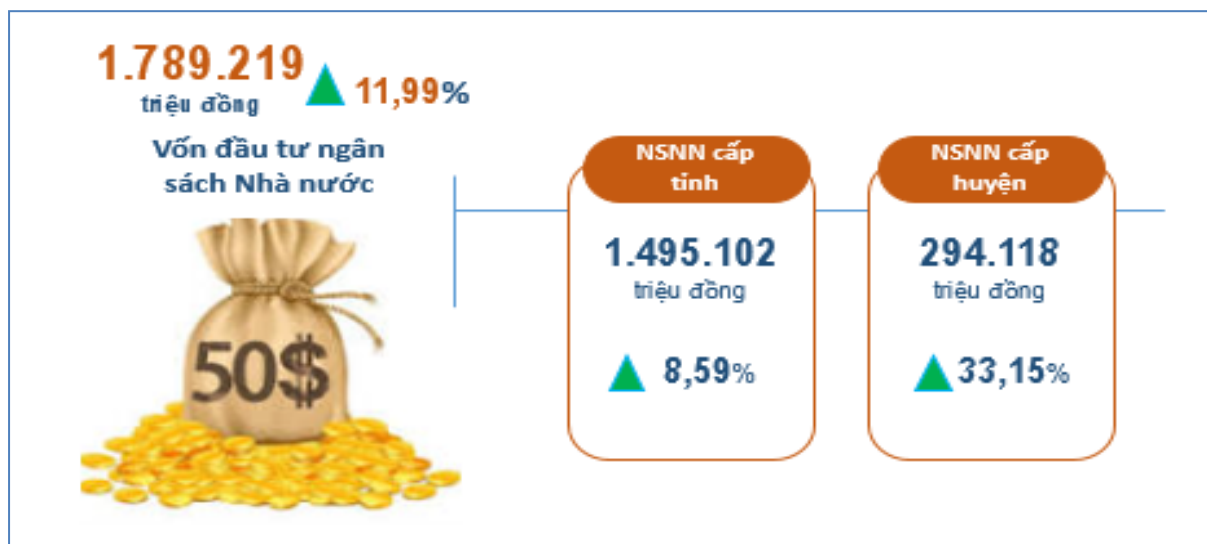
Trong tháng giá nguyên vật liệu xây dựng và giá xăng tiếp tục giảm 0,35% và 2,02% so với tháng trước tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 7 năm 2023 ước đạt 319.323 triệu đồng, tăng nhẹ 2,22% so với tháng trước và tăng mạnh 24,01% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng mạnh so với năm trước vì đến tháng 7/2023 vốn kế hoạch đạt 3.696.784 triệu đồng tăng 84,46% so với cùng thời điểm tháng 7/2022, mặt khác lượng mưa, cơn mưa giảm hơn so với năm trước.

7 tháng năm 2023, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.789.219 triệu đồng, đạt 48,40% kế hoạch năm, tăng 11,99% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.495.102 triệu đồng, tăng 8,59% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 294.118 triệu đồng, tăng 33,15% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung với những biện pháp tháo gỡ, vướng mắc, khó khăn trong quá trình giải ngân vốn của các cơ quan chức năng và tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, các chủ đầu tư, nhà thầu, doanh nghiệp tiếp tục tận dụng mọi nguồn lực cùng với yếu tố thời tiết thuận lợi thực hiện đảm bảo khối lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công để sớm hoàn thiện, bàn giao, đưa vào sử dụng công trình, dự án trọng điểm.

Vốn đầu tư nguồn NSNN ĐP quản lý 7 tháng năm 2023 So với cùng kỳ năm trước



* Tiến độ thực hiện các dự án lớn, trọng điểm trong tháng

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 7/2023	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 7/2023
1	Đường hành lang biên giới Phong Thổ - Bát Xát Lào Cai	300.000	15.000	59.500
2	Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng - Thèn Sin - Mường So)	340.000	11.800	57.300
3	Nâng cấp đường tỉnh 133 đoạn Km0- Km21, huyện Tân Uyên	270.000	13.608	49.608
4	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lăn - Mốc 17, huyện Mường Tè	190.000	8.000	35.950
5	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông thuộc các khu, điểm TĐC các xã: Nậm Cha, Nậm Hăn, Nậm Mạ huyện Sìn Hồ	183.000	12.000	69.000
6	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông thuộc các khu, điểm TĐC các xã: Cấn Co, Lùng Thàng...	147.000	7.300	43.500

4. Thương mại, dịch vụ, vận tải và giá cả

Trong tháng 7 hoạt động thương mại và dịch vụ gặp nhiều thuận lợi do Chính phủ đã ban hành Nghị định số 24/2023/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang với mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng; Đồng thời cũng trong tháng 7 áp dụng Nghị định số 44/2023/NĐ-CP về quy định giảm giá thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hoá, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất giá trị gia tăng 10%; Các ô tô lắp ráp trong nước bắt đầu được hưởng chính sách ưu đãi phí trước bạ... đã kích cầu mức tiêu dùng trong dân. Trong tháng một số ngành doanh thu tăng nhẹ so với tháng trước và tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 7/2023: Ước tổng mức bán lẻ trên địa bàn tỉnh Lai Châu đạt 548.884 triệu đồng, giảm 0,35% so với tháng trước, tăng 9,33% so với cùng kỳ năm trước. Giảm nhẹ so với tháng trước do tháng 7 vẫn là kỳ nghỉ hè của học sinh nên nhu cầu lương thực thực phẩm giảm, đồng thời là tháng mùa mưa nên hoạt động xây dựng nhà ở trong dân, xây dựng khác bị gián đoạn đã làm giảm doanh thu của ngành gỗ và vật liệu xây dựng; cùng với đó nhu

cầu sử dụng nhiên liệu để di chuyển, đi lại, phục vụ cho hoạt động xây dựng, vận chuyển hàng hoá trong tháng giảm đã ảnh hưởng đến doanh thu nhóm xăng dầu, nhiên liệu giảm. Tăng khá so với cùng kỳ năm trước do những chính sách như điều chỉnh tăng mức lương cơ sở, thuế giá trị gia tăng giảm đã làm tăng doanh thu các mặt hàng.

* Cộng dồn tổng mức bán lẻ hàng hóa 7 tháng năm 2023 ước đạt 4.203.627 triệu đồng, tăng 15,15% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nhóm lương thực, thực phẩm tăng 21,85%, nhóm xăng dầu các loại tăng 21,82%, nhóm hàng may mặc tăng 19,01%... Tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước do các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi động hơn.

* Doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tháng 7/2023 ước đạt 43.690 triệu đồng, giảm 3,41% so tháng trước, tăng 6,59% so cùng kỳ năm trước. Giảm so với tháng trước chủ yếu do ngành dịch vụ ăn uống giảm, trong tháng các sự kiện hội họp, tổng kết, cưới hỏi diễn ra ít, mặt khác do đặc thù nhiều gia đình có người thân ở xuôi nên nhân dịp nghỉ hè thường đưa trẻ em về quê hoặc đến điểm du lịch biển nên nhu cầu ăn, uống trong tháng giảm hơn so với tháng trước. Tăng so với cùng kỳ năm trước do năm nay với chính sách khuyến mại, giảm giá vé, đường xá vào các khu du lịch cộng đồng, homestay thuận tiện hơn đã làm tăng doanh thu ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống; thời gian nghỉ hè dài nên các gia đình vẫn có những chuyến du lịch xa theo tua tác động làm tăng doanh thu du lịch lữ hành tăng cao 19,02%.

* Cộng chung 7 tháng năm 2023 doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành ước đạt 362.972 triệu đồng, tăng 25,06% so với cùng kỳ năm trước; trong đó dịch vụ lưu trú ước đạt 43.970 triệu đồng, tăng 53,38% so với cùng kỳ năm trước, dịch vụ ăn uống ước đạt 319.003 triệu đồng, tăng 21,96% so với cùng kỳ năm trước, du lịch lữ hành ước đạt 2.974 triệu đồng, tăng 10,19% so với cùng kỳ năm trước. Tăng cao so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu vui chơi, ăn uống, đi du lịch của người dân tăng cao, cùng với nhiều các sự kiện văn hóa, thể thao diễn ra tác động làm cho doanh thu của ngành tăng.

* Lượt khách phục vụ tháng 7/2023 ước đạt 28.864 lượt khách tăng 0,90% so tháng trước, tăng 5,13% so với cùng kỳ năm trước; Lũy kế 7 tháng năm 2023 lượt khách phục vụ ước đạt 279.826 lượt, tăng 50,17% so với cùng kỳ năm trước. Lượt khách du lịch theo tour ước đạt 93 lượt khách, giảm 8 lượt so với tháng trước; Lũy kế 7 tháng năm ước đạt 574 lượt, tăng 127 lượt so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 33 khách sạn tăng 01 khách sạn so cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 3 khách sạn,

số phòng khách sạn, lưu trú là 1.153 phòng, tăng 4,82% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 75%. Tổng số nhà hàng 145 cơ sở, tăng 05 cơ sở so với cùng kỳ năm trước.

* Doanh thu hoạt động dịch vụ tháng 7/2023 ước đạt 47.228 triệu đồng, giảm 0,64% so tháng trước, tăng 8,93% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 7 tháng năm 2023 doanh thu hoạt động dịch vụ ước đạt 367.951 triệu đồng, tăng 16,91% so với cùng kỳ năm trước. Một số ngành tăng cao như dịch vụ lao động việc làm tăng 21,00%; dịch vụ vệ sinh nhà cửa, công trình, cảnh quan tăng 27,97%; hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí tăng 49,28%.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 7 tháng năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Tổng doanh thu vận tải tháng 7/2023 ước đạt 27.471 triệu đồng, tăng 0,90% so với tháng trước, tăng 13,90% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu vận tải, kho bãi, chuyển phát trong tháng tăng nhẹ so với tháng trước chủ yếu là do doanh thu vận tải hành khách tăng (khách đi du lịch, về quê; khách đến tham quan).

Lũy kế 7 tháng năm 2023 doanh thu vận tải ước đạt 195.904 triệu đồng, tăng 14,99% so với cùng kỳ năm trước, tăng do trong 7 tháng đầu năm diễn ra nhiều các sự kiện văn hóa, thể thao và dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5 kéo dài đã làm tăng doanh thu ngành vận tải. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách đạt 65.275 triệu đồng, tăng 16,88% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 123.680 triệu đồng, tăng 12,28% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 4.155 triệu đồng, tăng 22,29% so với cùng kỳ năm trước; bưu chính, chuyển phát ước đạt 2.794 triệu đồng.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 7 tháng năm 2023:

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 753 nghìn HK, tăng 13,36% so với cùng kỳ năm trước;

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 78.854 nghìn lượt HK.km, tăng 25,99% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 1.304 nghìn tấn, tăng 11,45% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 52.455 nghìn tấn.km, tăng 11,42% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 7 tháng năm 2023 (So với cùng kỳ năm trước)



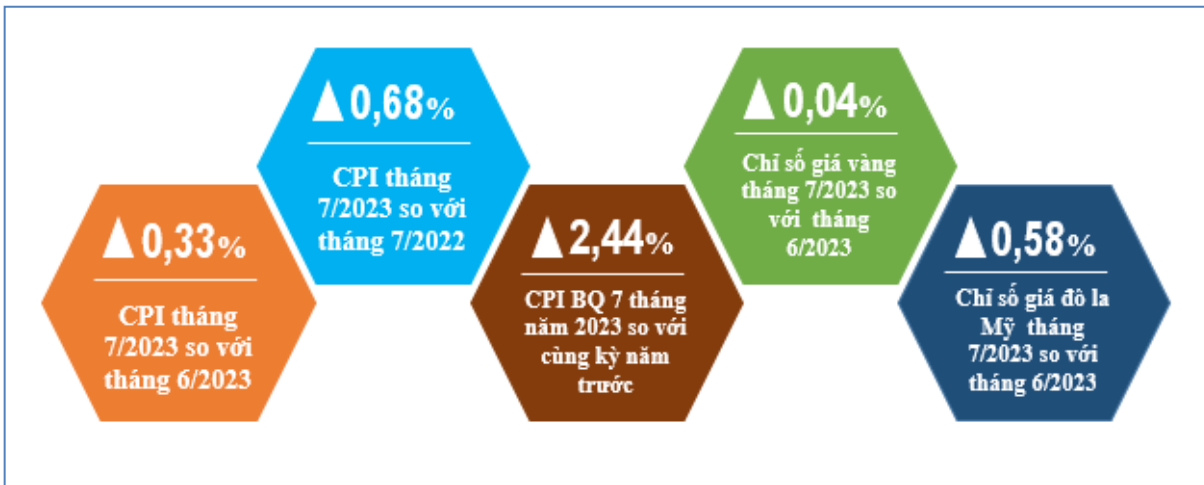
4.3. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu tăng 0,33% so với tháng trước; tăng 0,68% so với cùng kỳ năm trước và tăng 7,5% so với kỳ gốc 2019. Giá thực phẩm, giá dầu hỏa, dầu diezen, giá điện, giá nước sinh hoạt tăng là nguyên nhân chủ yếu làm tăng chỉ số giá (CPI) trong tháng. Chỉ số giá bình quân 7 tháng năm 2023 so với cùng kỳ năm trước tăng 2,44%, tăng chủ yếu do nhóm dịch vụ giáo dục tăng 17,73% (do điều chỉnh giá học phí tăng).

Vàng 9999: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 7 năm 2023 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 6.713.000 đồng/chỉ, tăng 0,04% so với tháng trước, giảm 1,48% so với cùng kỳ năm trước.

Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 23.786 VNĐ. Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,58% so với tháng trước; tăng 1,33% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI), chỉ số giá vàng, chỉ số giá đô la Mỹ tháng 7 và bình quân 7 tháng năm 2023



5. Tài chính - Ngân hàng

* *Thu chi tài chính*: Lũy kế tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 12/7/2023 đạt 9.055,7 tỷ đồng, bằng 88% so với dự toán Trung ương và 85% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 919,8 tỷ đồng, bằng 45% so với dự toán Trung ương giao và 38% Hội đồng nhân dân tỉnh giao, giảm 4% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt 5.146,9 tỷ đồng, bằng 48% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước.

Thu, chi tài chính tính đến ngày 12/7/2023

So với cùng kỳ năm trước



* *Hoạt động ngân hàng*: Tổng huy động vốn của các ngân hàng thương mại tháng 7/2023 ước đạt 19.287 tỷ đồng, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, nguồn vốn huy động tại địa phương đạt 10.230 tỷ đồng, chiếm 52,9% tổng nguồn vốn, tăng 18,2% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 18.542 tỷ đồng, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm trước.

6. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 7/2023 ước đạt 7,01 triệu USD, tăng 1,15% so với tháng trước, tăng 177,74% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 1,21 triệu USD; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 5,30 triệu USD. Lũy kế 7 tháng năm 2023 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 34,58 triệu USD tăng 58,28% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 4,79 triệu USD tăng 14,32% so với cùng kỳ năm trước (mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là chè: 2.067 tấn); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 24,36 triệu USD, tăng 54,86% so với cùng kỳ năm trước (mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là thiết bị thủy điện: 24,30 triệu USD).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 7 tháng năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



7. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Trong tháng, đăng ký thành lập mới 11 doanh nghiệp¹ với tổng vốn đăng ký 290 tỷ đồng, giảm 07 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước, lũy kế 7 tháng năm 2023 lập 71 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 1.637 tỷ đồng. Giải thể 04 doanh nghiệp; đăng ký tạm dừng hoạt động 08 doanh nghiệp.

Trong tháng 7 giới thiệu cho 05 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư, lũy kế đã giới thiệu cho 22 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư. Quyết định chủ trương đầu tư 03 dự án với vốn đăng ký đầu tư 314,72 tỷ đồng, tăng 03 dự án so với cùng kỳ năm trước, lũy kế quyết định chủ trương đầu tư 15 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.947 tỷ đồng. Thu hồi 01 dự án, do dự án hết thời hạn hoạt động.

¹ Thuộc các lĩnh vực: Khai Khoáng 2 DN, Công nghiệp: 3 DN, Thương mại dịch vụ 6 DN

8. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

8.1. Thiệt hại do thiên tai

Từ ngày 15/6/2023 đến ngày 14/7/2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu xảy ra 02 đợt mưa dông, sạt lở đất gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại các huyện Phong Thổ, Mường Tè, Than Uyên. Cụ thể: 06 ngôi nhà bị hư hỏng; một số tuyến đường liên tỉnh bị sạt lở gây ách tắc giao thông (ĐT.127, ĐT.132, ĐT.133, ĐT.129, Pắc ma - Ka lăng - Thu Lũm, tuyến Pa Tần - Huổi Luông - Nậm Cùm, tuyến Thu Lũm - U Ma Tu Khoong, tuyến Sin Chải – Mù Sang...) với tổng chiều dài ách tắc gần 700m, ước tính tổng khối lượng sạt lở 3.900 m³; 04 cột điện hạ thế bị đổ, 01 trường mầm non ở huyện Than Uyên bị nứt, lún... Ước tổng giá trị thiệt hại trên 2.590 triệu đồng, giảm 21,5% giá trị thiệt hại so với tháng trước và giảm 95,6% so với cùng kỳ năm trước.

Luỹ kế từ ngày 15/12/2022 đến 14/7/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 08 đợt thiên tai làm 208 nhà bị sập, hư hỏng, 44,8 ha hoa màu bị thiệt hại, 08 con gia súc và 43 con gia cầm bị chết, 0,25 ha diện tích nuôi cá nước lạnh bị thiệt hại, một số tuyến đường giao thông, thủy lợi bị sạt lở, hư hỏng,... Ước tổng thiệt hại khoảng 11.610 triệu đồng, giảm 89% so với luỹ kế cùng kỳ năm trước.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai, UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị bám, nắm tình hình, huy động lực lượng tại chỗ địa phương hỗ trợ giúp đỡ các hộ gia đình bị thiệt hại sửa chữa lại nhà cửa, huy động nhân dân dọn vệ sinh xung quanh nhà ở, đường làng ngõ xóm đảm bảo môi trường sạch sẽ; rà soát, thống kê, tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời.

8.2. Y tế

** Tình hình dịch covid19:*

Từ ngày 16/6/2023 đến ngày 13/7/2023 toàn tỉnh phát hiện 87 ca mắc Covid 19. Luỹ kế số ca mắc được ghi nhận từ đầu năm 2023 đến nay là 604 ca, không có ca tử vong do dịch bệnh COVID-19.

Kết quả tiêm chủng: Tỉnh Lai Châu đã hoàn thành việc tiêm số lượng vắc xin phòng Covid19 được Bộ Y tế phân bổ. Luỹ tích tổng số liều vắc xin phòng Covi19 đã sử dụng trên địa bàn tỉnh đến nay là 1.214.422 liều đạt 100% tổng số liều được Bộ Y tế cấp. Tổng số mũi đã tiêm trên địa bàn toàn tỉnh đến nay 1.197.029 mũi. Trong đó: Tỷ lệ trẻ em 5 đến dưới 12 tuổi tiêm mũi 1 đạt 98,6%, tiêm mũi 2 đạt 92,8%; Tỷ lệ người từ 12 đến dưới 18 tuổi được tiêm đủ 2 liều cơ bản đạt 98,5%, tiêm mũi 3 đạt 92,4%; Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi 1 đạt 100,1%, tiêm mũi 2 đạt 97,4%, tiêm mũi 3 đạt 96,3%, tiêm mũi 4 đạt 100,3%.

** Các dịch bệnh khác tính đến ngày 05/7/2023:* Các dịch bệnh khác cơ bản ổn định. Bệnh dại: Trong tháng có 162 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cắn

đến tiêm phòng vắc xin dại, không có trường hợp tử vong; Sốt phát ban nghi sởi: Trong tháng giám sát phát hiện 05 trường hợp sốt phát ban nghi sởi, không có trường hợp tử vong; Bệnh viêm não do vi rút: giám sát phát hiện 02 trường hợp, không có ca tử vong trong tháng; Bệnh sốt rét: trong tháng giám sát phát hiện 13 ca sốt rét có ký sinh trùng thể Vivax, không có ca tử vong; Bệnh về da: Tổng số lượt người đến khám bệnh về da trong toàn tỉnh là 5.395 lượt người, trong đó số ca mắc bệnh về da: 2.262 BN; Bệnh Lao: Trong tháng phát hiện 08 bệnh nhân trong đó (08 BN AFB (+) lao khác 0 BN).

* *Công tác phòng chống HIV/AIDS tính đến ngày 30/6/2023*: Trong tháng phát hiện 07 trường hợp nhiễm mới, 02 trường hợp tử vong. Luỹ tích từ đầu năm đến ngày 30/6/2023 có 37 trường hợp nhiễm HIV/AIDS mới, 16 trường hợp tử vong. Số nhiễm HIV/AIDS được quản lý còn sống tại tỉnh 1.646 người.

* *Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tính đến ngày 05/7/2023*: Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm với 28 người ăn, có 21 người mắc phải nhập viện điều trị (01 vụ ngộ độc thực phẩm tại bản Cư Nhà la, Sùng Phài - TP Lai Châu với 21 người ăn có 14 người mắc phải nhập viện điều trị; 01 vụ ngộ độc thực phẩm tại bản Nà Hum, xã Bình Lư - Tam Đường - Lai Châu với 07 người ăn, 07 người phải nhập viện điều trị). Không có trường hợp tử vong.

* *Công tác khám bệnh, chữa bệnh tính đến ngày 05/7/2023*: Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng, đảm bảo thường trực cấp cứu 24/24 giờ cứu chữa thành công nhiều ca bệnh nặng, hiểm nghèo, thu hút được người bệnh đến cơ sở y tế, giảm chuyển tuyến trên, góp phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến Trung ương. Trong tháng tổng số lượt khám bệnh 95.038 lượt bệnh nhân. Bệnh nhân điều trị nội trú 6.750 lượt bệnh nhân, Bệnh nhân điều trị ngoại trú, kê đơn 42.250 lượt bệnh nhân.

* *Công tác tiêm chủng mở rộng tính đến ngày 05/7/2023*: Duy trì tiêm chủng thường xuyên tại 106/106 xã, phường, thị trấn, chuẩn bị đầy đủ vắc xin, vật tư cần thiết cho công tác tiêm chủng mở rộng, đảm bảo an toàn tiêm chủng. Kết quả ước thực hiện tháng 7/2023 như sau: Trẻ em dưới 1 tuổi TCDD 8 loại vắc xin: luỹ tích 4.452/9.635 trẻ, đạt tỷ lệ 46,20% (do thiếu vắc xin DPT-VGB-Hib từ trung ương); Phụ nữ có thai tiêm UV2 (+): 720 người, luỹ tích 5.040/9.656 người, đạt tỷ lệ 52,18%; Trẻ em 18 tháng tiêm sởi - Rubella: 767 trẻ, luỹ tích 5.369/9.509 trẻ, đạt tỷ lệ 56,5%; Trẻ em <1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh: tiêm cho 420 trẻ, luỹ tích 2.940/6.626 trẻ, đạt tỷ lệ 52,3%.

8.3. Công tác giáo dục - đào tạo

Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức chấm thi tốt nghiệp THPT theo quy định. Xét tuyển sinh vào lớp 10 các trường nội trú trung ương, các trường phổ

thông dân tộc nội trú trong tỉnh năm học 2023-2024; phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024. Tiếp tục tư vấn tuyển sinh đào tạo trung cấp, cao đẳng, đến nay đã tuyển sinh được 95/551 chỉ tiêu, bằng 17,2% kế hoạch.

8.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

* *Về trật tự xã hội:* Từ ngày 15/6/2023 đến ngày 14/7/2023 toàn tỉnh xảy ra 19 vụ tội phạm về trật tự xã hội, hậu quả làm 03 người chết, thiệt hại mất 06 ĐTDD, 06 xe máy, 01 máy tính xách tay, tiền và tài sản trị giá khoảng 19,7 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 18/19 vụ (đạt 94,7%), bắt 48 đối tượng, thu giữ 02 xe máy, 04 ĐTDD và 27,181 triệu đồng; Phát hiện, bắt, tiếp nhận 77 vụ, 91 đối tượng tội phạm về ma túy, thu giữ 1.848,9g heroin, 1g ma túy tổng hợp, 03 xe máy, 04 ĐTDD và 1,4 triệu đồng; Vi phạm kinh tế: Phát hiện 19 vụ việc, trong đó: khởi tố 01 vụ, 01 bị can, xử phạt hành chính 17 vụ việc với tổng số tiền 70,25 triệu đồng, 01 vụ đang tiếp tục điều tra.

* *An toàn giao thông tính đến ngày 14/7/2023:* Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra tai nạn giao thông.

* *Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tính đến ngày 14/7/2023:* Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy, nổ.

8.5. Tình hình môi trường

Từ ngày 15/6/2023 đến 14/7/2023 cơ quan chức năng đã phát hiện 03 vụ vi phạm về môi trường (giảm 09 vụ so với tháng trước và giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm trước). Trong đó: xử phạt hành chính 02 vụ, tổng số tiền xử phạt 15,50 triệu đồng, đang tiếp tục điều tra 01 vụ. Cụ thể các vụ vi phạm như sau: Khai thác lâm sản trái phép: 01 vụ, đang tiếp tục điều tra; Tàng trữ khoáng sản không rõ nguồn gốc hợp pháp: 01 vụ, xử phạt 10 triệu đồng; Vận chuyển sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ: 01 vụ, xử phạt 5,50 triệu đồng.

Tình hình xã hội tháng 7/2023



8.6. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, đã tổ chức 09 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; hơn 55 buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ; gần 60 giải thi đấu thể dục thể thao cấp cơ sở, tham gia 03 giải thể dục thể thao tổ chức trong nước².

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng của đất nước, của tỉnh diễn ra trong tháng. Thường xuyên theo dõi các thông tin viết về tỉnh Lai Châu trên các trang báo điện tử, mạng xã hội, kịp thời phát hiện những thông tin tiêu cực, sai lệch để xử lý theo quy định.

Tổ chức 05 hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động cho 275 người dân tộc thiểu số tại các xã của huyện Phong Thổ. Đồng bào sinh hoạt tôn giáo ổn định, các hoạt động tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Vụ TKTH & PBTĐTK - TCTK;
- TT Tư vấn và DVTK - TCTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Công TTĐT tỉnh Lai Châu (Đăng tải);
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

CỤC TRƯỞNG

Lê Lâm Bằng

² Giải Vô địch Teakwondo quốc gia năm 2023 tại tỉnh Thanh Hoá; Giải Vô địch Điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia năm 2023 tại Bến Tre; giải cầu lông các nhóm tuổi thiếu niên quốc gia năm 2023 tại thành phố Đà Nẵng (đạt 02 HCB).